TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 540/2017/QĐST-HNGĐ	*Thủ Đức, ngày 01 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 433/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Ngọc T, sinh năm 1986

Địa chỉ: a Lê Thị Hoa, khu phố b, phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Huỳnh Thủ T, sinh năm: 1981

Địa chỉ: a Quốc Lộ 13 cũ, khu phố b, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84,107, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị Ngọc T và ông Huỳnh Thủ T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Giao 01 con chung tên Huỳnh Ngọc Cẩm T, sinh ngày 09/9/2004 cho bà Trần Thị Ngọc T nuôi dưỡng, chăm sóc, giao dục, ông Huỳnh Thủ T cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ tròn 18 tuổi. Việc thực hiện từ tháng 6/2018 bắt đầu vào ngày 30 hàng tháng;

Kể từ khi bà Trần Thị Ngọc T có đơn yêu cầu thi hành án về số tiền cấp dưỡng, nếu bà ông Huỳnh Thủ T chưa thi hành, thì hàng tháng ông Huỳnh Thủ T còn phải chịu thêm tiền lãi, theo mức lãi suất chậm thi hành án quy định tại Điều 357 và Khoản

2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con. Việc cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi khi có lý do chính đáng.

2.2 Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết giải quyết trong vụ án này.

2.3 Về nợ chung: Không có.

2.4 Về án phí ly hôn 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) bà T tự nguyện chịu, nhưng được cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0038694 ngày 26/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thủ Đức, bà T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải Thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận Thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- Tòa án Nhân dân TP.HCM; (1)
- Viện kiểm sát Nhân dân TP.HCM; (1)
- Viện kiểm sát Nhân dân quận Thủ Đức; (1)
- CC. THADS quận Thủ Đức; (1)
- UBND P. Hiệp Bình Phước,Q. Thủ Đức; (1)
- Đương sự; (2)
- Lưu: Hồ sơ vụ án dân sự, VP. (3)

THẨM PHÁN

Đinh Khắc Hưng